

# Phát triển năng lực tìm hiểu môi trường xung quanh trong môn Tự nhiên và Xã hội thông qua hoạt động trải nghiệm cho học sinh lớp 2

Lê Thị Cẩm Lệ\*

\*ThS. Trường Đại học Tây Nguyên

Received: 15/8/2023; Accepted: 18/8/2023; Published: 23/8/2023

**Abstract:** The article researches the theoretical basis of: The concept of energy to understand the surrounding natural and social environment; the concept, type, role and meaning of the Youth Council; It is affirmed that to design experiential activities in Nature and Society 2 subject, it is necessary to ensure 5 principles (Ensuring the concordance between theory and practice; Ensuring objectiveness; Ensuring the subject role of learners. students in the process of implementing the experience; Ensure objectivity, science, regularity, and continuity in the process of students' experiential learning; To design an experiment, it takes 5 steps (Determining the requirements to be achieved by the lesson in Nature and Society in grade 2; Finding out/surveying the conditions for organizing experiential activities; Designing a plan to organize experiential activities; experience; Organization of experiential activities; Evaluation of experiential activities).

**Keywords:** Experiential activities, ability to learn about the surrounding environment, natural and social subjects, students

## 1. Đặt vấn đề

Hoạt động trải nghiệm (HĐTN) là hoạt động trong đó học sinh (HS) dựa trên sự huy động tổng hợp kiến thức và kỹ năng từ nhiều lĩnh vực khác nhau để trải nghiệm thực tiễn đời sống gia đình, nhà trường, xã hội; tham gia hoạt động hướng nghiệp và hoạt động phục vụ cộng đồng dưới sự tổ chức và hướng dẫn của nhà giáo dục. Từ đó hình thành cho HS những phẩm chất, năng lực cần thiết và định hướng nghề nghiệp cho tương lai.

Tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh là một trong ba thành phần năng lực của năng lực đặc thù môn Tự nhiên (TN) và Xã hội (XH) – năng lực khoa học. Việc phát triển năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh sẽ giúp các em thực hành, điều tra, thu thập thông tin, quan sát, đề xuất các câu hỏi, ý kiến,... HĐTN là hoạt động GD có thể phát triển cho HS năng lực chung cũng như NL đặc thù, đặc biệt là phát triển NL tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh khi HS tham gia các HĐTN do giáo viên (GV) tổ chức, hướng dẫn. Việc tổ chức HĐTN để hình thành năng lực tìm hiểu môi trường TN và XH xung quanh là rất cần thiết. Vì môn TN và XH là môn học tích hợp nên việc thiết kế và tổ chức các HĐTN sẽ tạo hứng thú, lôi cuốn các em tham gia vào các hoạt động của bài

học qua đó các em có cơ hội vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. HĐTN rất đa dạng, phù hợp để các em có thể thực hành, quan sát, đề xuất ý kiến... từ đó hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực cần có ở người học, đáp ứng được yêu cầu của xã hội. HS lớp 2 ở độ tuổi 7 - 8 tuổi; ở độ tuổi này, tư duy của các em vẫn chủ yếu là tư duy trực quan chiếm ưu thế. Vì vậy việc tổ chức HĐTN là quan trọng, giúp nâng cao hứng thú, tạo cơ hội cho các em được trải nghiệm thực tiễn; được vận dụng những gì đã biết để giải quyết vấn đề. Phát huy được tính tích cực, chủ động,... và theo đúng xu hướng phát triển chương trình GD là “Chương trình dạy học hiện đại lấy HS làm trung tâm”.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh

NL tìm hiểu môi trường TN và XH xung quanh là một trong 3 thành phần của năng lực khoa học. Năng lực tìm hiểu môi trường TN và XH xung quanh là năng lực thiên về hướng hành động.

Dựa trên những biểu hiện (BH) của năng lực tìm hiểu môi trường TN và XH xung quanh được đưa ra trong chương trình Giáo dục tổng thể 2018 - Môn TN và XH, trong khuôn khổ đề tài này, năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh được hiểu

là năng lực được thể hiện qua việc đặt được các câu hỏi đơn giản về sự vật, hiện tượng, mối quan hệ trong tự nhiên và xã hội xung quanh; Quan sát, thực hành đơn giản để tìm hiểu các sự vật, hiện tượng, mối quan hệ trong tự nhiên và xã hội xung quanh; Nhận xét được về những đặc điểm bên ngoài, so sánh được sự giống và khác nhau giữa các sự vật hiện tượng xung quanh và sự thay đổi của chúng theo thời gian một cách đơn giản thông qua kết quả quan sát, thực hành.

Dựa vào biểu hiện năng lực tìm hiểu môi trường TN và XH xung quanh trong chương trình GDPT tổng thể 2018 - Môn TN và XH, để đánh giá việc hình thành NL tìm hiểu môi trường TN và XH xung quanh cho HS lớp 2, chúng tôi đã đưa ra bảng cấu trúc năng lực tìm hiểu môi trường TN và XH xung quanh gồm có 5 biểu hiện như sau:

Biểu hiện 1: Quan sát và đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng trong TN và XH

Biểu hiện 2: Xác định mối quan hệ trong TN và XH xung quanh;

Biểu hiện 3: Thực hành tìm hiểu về sự vật, hiện tượng, mối quan hệ trong TN và XH xung quanh;

Biểu hiện 4: Rút ra nhận xét, kết luận;

Biểu hiện 5: So sánh giữa các sự vật, hiện tượng xung quanh và sự thay đổi của chúng theo thời gian từ kết quả quan sát, thực hành.

## **2.2. Hoạt động trải nghiệm trong môn Tự nhiên và Xã hội lớp 2**

### **a. Khái niệm HĐTN**

Theo Kolb: HĐTN là một quá trình học tập mà kiến thức là kết quả của sự kết hợp giữa việc nắm bắt và biến đổi một kinh nghiệm. Việc học đòi hỏi phải tiếp thu các khái niệm trừu tượng để sau đó có thể áp dụng linh hoạt trong nhiều tình huống. Do đó, kiến thức được tạo ra thông qua sự biến đổi của kinh nghiệm.

Khái niệm HĐTN trong Chương trình GDPT 2018 - Môn Hoạt động trải nghiệm: “Là hoạt động GD do nhà GD định hướng thiết kế và hướng dẫn thực hiện, tạo cơ hội cho HS tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc tích cực, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng của các môn học để thực hiện nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình, xã hội phù hợp với lứa tuổi; thông qua đó, chuyển hóa những kinh nghiệm đã trải qua thành tri thức mới, hiểu biết mới, kỹ năng mới góp phần phát huy tiềm năng sáng tạo và khả năng thích ứng với cuộc sống.

### **b. Loại hình HĐTN**

Trong chương trình GDPT hoạt động trải nghiệm và hoạt động hướng nghiệp 2018 cũng đề cập đến các loại hình hoạt động: “HĐTN và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học; theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường; với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động GD theo chủ đề và Hoạt động CLB; với sự tham gia, phối hợp, liên kết của nhiều lực lượng GD trong và ngoài nhà trường như: GV chủ nhiệm lớp, GV môn học, cán bộ tư vấn tâm lý học đường, cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, cán bộ Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, cán bộ phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, CBQL nhà trường, cha mẹ HS, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân trong xã hội.”

### **c. Vai trò, ý nghĩa của HĐTN**

\* Thông qua HĐTN, HS có thể hiểu các khái niệm dễ dàng hơn

Vì đặc điểm nhận thức của lứa tuổi HS tiểu học là nhận thức lí tính vì thế việc biết và hiểu các kiến thức, khái niệm mới hoàn toàn là việc không dễ dàng. Thông qua việc dạy học HĐTN giúp HS có thể biến tri thức, khái niệm từ sách vở trở nên hiện thực, áp dụng vào trong thực tế cuộc sống.

\* HS có nhiều cơ hội để phát huy tính sáng tạo

HĐTN là hoạt động dạy học có nhiều hình thức và PP dạy học đa dạng thu hút HS, từ đó sẽ tạo nhiều cơ hội thuận lợi cho HS phát triển tính sáng tạo, trải nghiệm gắn với thực tiễn. Khi tham gia HĐTN, HS được khuyến khích đưa ra các phương án, giải pháp có thể thực hiện các nhiệm vụ học tập theo cách của mỗi người, theo hướng sáng tạo.

\* HĐTN giúp HS hoàn thiện bản thân mình

HĐTN là mô hình dạy học tiên tiến, hiện đại, giúp HS hoàn thiện bản thân. Việc dạy học HĐTN giúp người học ngày càng tự tin; không còn rụt rè; mạnh dạn đưa ra quan điểm, ý kiến, ý tưởng của cá nhân.

\* HĐTN làm tăng tính hấp dẫn trong học tập

Việc học tập theo cách truyền thống không mang lại hiệu quả GD cao đồng thời dễ gây nhàm chán và không hấp dẫn người học, bởi vậy dạy học HĐTN làm tăng tính hấp dẫn trong việc học tập qua tiếp cận trực tiếp với các sự vật, hiện tượng trong thực tế chẳng hạn như tham quan khu tích lịch sử, tham gia thí nghiệm, quan sát vật thật,... Việc học tập lúc này sẽ trở nên hấp dẫn các em hơn so với việc ngồi thụ động tiếp thu kiến thức, không tham gia và tiếp cận kiến thức. Tóm lại, HĐTN làm tăng tính hấp dẫn của học tập nhằm thu hút HS.

### 2.3. Quy trình thiết kế HĐTN để phát triển năng lực tìm hiểu môi trường TN và XH xung quanh trong môn TN và XH 2

#### 2.3.1. Nguyên tắc tổ chức HĐTN

##### a. Đảm bảo sự phù hợp giữa lí luận và thực tiễn

HĐTN yêu cầu HS phải đi vào thực tiễn để giải quyết vấn đề đó, HĐTN phải gắn với các vấn đề cần giải quyết ở địa phương nơi HS sinh sống, học tập.

Căn cứ vào đó, GV có thể xây dựng các chương trình HĐTN liên quan đến các vấn đề như: Công nghiệp, nông nghiệp, nghề thủ công, giao thông vận tải,...

##### b. Đảm bảo tính mục tiêu

Khi tổ chức thiết kế dạy học HĐTN cần xác định nội dung, kĩ năng, năng lực cần thiết và có thể phù hợp với năng lực của HS, từ đó mới có thể đặt ra mục tiêu cho bài HĐTN. Tránh những mục tiêu quá xa hoặc không đáp ứng được trong bài dạy dễ gây mơ hồ, triển khai sai mục đích ban đầu của mục tiêu bài học.

##### c. Đảm bảo vai trò chủ thể của HS trong quá trình thực hiện trải nghiệm

Trong dạy học hiện nay, GV không còn là trung tâm của quá trình dạy học mà chuyển sang với vai trò là người tổ chức, hướng dẫn HS tìm kiếm, phát hiện tri thức. Lúc này, người học đóng vai trò là trung tâm của quá trình dạy học. Trong dạy học HĐTN cũng như vậy, bản chất là một PP dạy học nhằm hình thành cho HS những kinh nghiệm để áp dụng vào cuộc sống. Dạy học HĐTN luôn đề cao vai trò chủ thể của HS, qua việc thiết kế, tổ chức các hoạt động, hình thức, PP dạy học trong dạy học trải nghiệm luôn hướng đến vai trò chủ thể của HS, GV là người hướng dẫn, giám sát, nhắc nhở.

##### d. Đảm bảo tính khách quan, khoa học, thường xuyên, liên tục trong quá trình thực hiện HĐTN của HS

Khi tổ chức HĐTN phải đảm bảo tính khách quan, khoa học, được tổ chức theo một quá trình nhất định, rõ ràng, việc dạy học HĐTN hướng tới trang bị cho HS đầy đủ yếu tố: kiến thức, KN, giá trị và cách vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống.

Tổ chức HĐTN cần được tổ chức một cách khoa học, logic, đi dần từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp (dựa trên nguyên tắc đồng tâm, xoắn ốc), tùy theo năng lực của HS từng khối, từng vùng miền mà lựa chọn các nội dung phù hợp.

#### 2.3.2. Quy trình thiết kế HĐTN để hình thành năng lực tìm hiểu môi trường xung quanh trong môn TN và XH lớp 2

Để thiết kế HĐTN nhằm hình thành năng lực tìm hiểu môi trường TN và XH xung quanh trong môn TN và XH lớp 2, chúng tôi đề xuất quy trình thiết kế HĐTN theo 5 bước như sau:

##### Bước 1: Xác định yêu cầu cần đạt của bài học trong môn TN và XH lớp 2

Yêu cầu cần đạt có vai trò định hướng cho toàn bộ các hoạt động dạy học trong bài. Việc xác định yêu cầu cần đạt của bài căn cứ vào trong chương trình GDPT 2018 - Môn TN và XH, căn cứ vào thực tiễn, căn cứ vào người học,... Yêu cầu cần đạt của bài học cần hướng đến hình thành và phát triển các năng lực và phẩm chất cho người học.

##### Bước 2: Tìm hiểu/ khảo sát điều kiện tổ chức HĐTN

Sau khi xác định được yêu cầu cần đạt của bài học, ta tiến hành khảo sát điều kiện để tổ chức HĐTN; sau đó mới tiến hành thiết kế kế hoạch tổ chức HĐTN.

##### Bước 3: Thiết kế kế hoạch tổ chức HĐTN

Sau khi khảo sát và tìm hiểu điều kiện để tổ chức, GV thiết kế kế hoạch để tổ chức HĐTN trong môn học cho HS.

##### Bước 4: Tổ chức HĐTN

Sau khi thực hiện theo các bước trên, GV tiến hành tổ chức HĐTN dựa trên kế hoạch đã thiết kế.

##### Bước 5: Đánh giá HĐTN

GV sử dụng các công cụ đánh giá để đánh giá HĐTN của HS như: Rubric, bảng kiểm, phiếu quan sát, câu hỏi,...

### 3. Kết luận

Bài báo đã khẳng định việc nghiên cứu và thiết kế HĐTN cho HS lớp 2 là vấn đề cấp thiết, mang ý nghĩa thực tiễn đáp ứng nhu cầu giảng dạy năng lực tìm hiểu môi trường TN và XH xung quanh cho HS nhằm hoàn thành nhiệm vụ dạy học môn TN và XH bậc Tiểu học trong giai đoạn hiện nay.

#### Tài liệu tham khảo

1. Âu Thị Hạnh (2017), *Vận dụng mô hình học tập trải nghiệm của David Kolb trong dạy học phần "Sinh học Vi sinh" (SH10-THPT) để phát triển năng lực tự học cho học sinh*, Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Trường ĐHSP Thái Nguyên
2. Dương Giáng Thiên Hương (2017), "*Hoạt động trải nghiệm sáng tạo – lí thuyết và vận dụng trong dạy học tiểu học*", *Journal of Science of HNUE*, 62(1A), 98-108.
3. Lê Thanh Nga (2021), *Phát triển năng lực Tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh trong dạy học Tự nhiên và Xã hội lớp 1*. Luận văn ThS Trường ĐHSP Đà Nẵng